

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HSST  
Ngày 03-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lã Văn Luật
- Bà Nông Thị Duyên

**- Thư ký phiên toà:** Bà Mã Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nông Thị T** sinh ngày: 18 tháng 8 năm 1966 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn V và bà Nguyễn Thị K (đều đã chết); có chồng là Nông Văn T1, sinh năm 1964 và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Năm 2018 bị Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

- Năm 2020 bị Phòng C Công an tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Hoàng Quang N; sinh năm 1988; trú tại: tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/10/2023 Đ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của Nông Thị T thuộc tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng có đối tượng có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Đ đã tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 (*Một*) phong bì thư có chữ Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Cao Bằng đã qua sử dụng, trên phong bì thư có các số được đánh số thứ tự 01; 01 (*Một*) tờ giấy có ghi chữ Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Cao Bằng, trên tờ giấy có các số, chữ được đánh số thứ tự 02; 01 (*Một*) cặp có ghi các chữ và số được đánh số thứ tự 03; 01 (*Một*) điện thoại di động và số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Nông Thị T khai nhận khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày Thao ghi vé xổ số lô tô cho khách, ngoài ra khi khách nào có nhu cầu ghi số lô, đề thì mới ghi riêng. Khi T đang cầm trên tay các tờ giấy có ghi các số lô, số đề cho khách mang đi cất giấu thì bị bắt quả tang.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nông Thị T tại tổ A, phường Đ, thành phố C, Nông Thị T tự nguyện giao nộp: 28 (*Hai mươi tám*) tờ giấy trắng tự chế có các chữ và số được đánh số thứ tự từ 01 đến 28; 17 (*Mười bảy*) tờ giấy trắng tự chế có các chữ và số, 02 (*Hai*) phong bì thư có chữ “Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Cao Bằng” có ghi các chữ và số được đánh số thứ tự từ 29 đến 47; 01 (*Một*) điện thoại di động và số tiền 1.310.000đ (*Một triệu ba trăm mười nghìn đồng*). Nông Thị T khai: những giấy tờ trên là cặp lô, đề. Điện thoại di động bị thu giữ sử dụng để liên lạc hàng ngày, ngoài ra còn để nhận mua bán số lô, số đề.

Kiểm tra nội dung trong 02 (*Hai*) điện thoại di động thu giữ của Nông Thị T, kết quả: phát hiện tại mục tin nhắn của điện thoại Nokia với thuê bao lưu trong danh bạ “Nguyen Sam” có tin nhắn nội dung ghi số lô, số đề. Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+ phát hiện trong ứng dụng Zalo mục tin nhắn “Thinh” có các tin nhắn ảnh chụp có nội dung ghi số lô, số đề trái phép; tại mục tin nhắn Zalo với tài khoản “Nguyễn” có ảnh chụp thể hiện ghi số lô, số đề trái phép.

Quá trình điều tra xác định được: Nông Thị T làm đại lý xổ số kiến thiết cho Công ty X từ ngày 01/01/2023, ngoài ra khi khách có nhu cầu sẽ nhận ghi số lô, số đề qua hai hình thức: ghi trực tiếp số lô, số đề khách chơi vào hai tờ giấy tự chế (gọi là cặp đề), một bản Thao giữ lại để lưu còn một bản đưa cho khách và nhận tin nhắn số lô, số đề thông qua số thuê bao 0382.047.426 và tài khoản zalo có tên “Nông Thao”. Đối với khách chơi số lô, số đề thông qua tin nhắn

điện thoại, T và người chơi thỏa thuận khi khách nhấn tin chơi số lô, số đề thì T trả lời xác nhận “OK” mới được tính là đã nhận.

Về hình thức chơi số đề: người chơi chọn các con số từ 00 đến 99 cùng với số tiền khách chơi. Thao sẽ lấy của khách 80% số tiền khách chơi, tức là mỗi 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) khách chỉ phải trả số tiền 80.000đ (*Tám mươi nghìn đồng*), T được hưởng lợi 7% và chuyển cho chủ đề 73% số tiền khách chơi, tức là 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) khách chơi thì T được hưởng lợi số tiền 7.000đ (*Bảy nghìn đồng*). Căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc trả thưởng trong ngày, nếu trúng người chơi được số tiền gấp 70 lần số tiền đã chơi, nếu không trúng thì người chơi mất toàn bộ số tiền.

Đối với số lô, người chơi sẽ chọn các số từ 00 đến 99 cùng với số điểm, mỗi điểm lô Thao nhận của người chơi 23.000đ (*Hai mươi ba nghìn đồng*), T hưởng lợi 1.000đ (*Một nghìn đồng*)/1 điểm lô và chuyển cho chủ đề 22.000đ (*Hai mươi hai nghìn đồng*). Nếu số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của một trong 27 giải Kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng và được trả thưởng 80.000đ (*T2 mươi nghìn đồng*) trên 01 điểm lô, nếu không trúng sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô.

Đối với ba càng, người chơi chọn các con số từ 000 đến 999 cùng với số tiền chơi và T sẽ chuyển thẳng cho chủ đề, không được hưởng lợi. Căn cứ vào ba số cuối của giải đặc biệt Kết quả xổ số miền B trả thưởng trong ngày, nếu trúng người chơi được số tiền gấp 350 lần số tiền đã chơi, nếu không trúng thì người chơi mất toàn bộ số tiền.

Đối với bốn số, người chơi các con số từ 0000 đến 9999 cùng với số tiền chơi, T cũng chuyển thẳng cho chủ đề, không được hưởng lợi. Căn cứ vào bốn số cuối của giải đặc biệt Kết quả xổ số miền Bắc trả thưởng trong ngày, nếu trúng người chơi được số tiền gấp 9000 lần số tiền đã chơi, nếu không trúng thì người chơi mất toàn bộ số tiền.

Đối với lô xiên, người chơi chọn các bộ số gồm 02 chữ số từ 00 đến 99 cùng số tiền chơi. Căn cứ vào hai số cuối của 27 giải xổ số miền B trả thưởng trong ngày nếu tất cả số trong bộ số trùng với các số trong 27 giải xổ số thì khách trúng thưởng và số tiền trúng thưởng tùy thuộc vào số lượng số trong bộ số khách chơi (ví dụ: xiên hai thì khách được số tiền gấp 10 lần số tiền khách chơi, xiên 3 thì khách được số tiền gấp 43 lần số tiền đã chơi), nếu không trúng khách mất toàn bộ số tiền. Với hình thức lô xiên T cũng sẽ chuyển thẳng cho chủ đề, không được hưởng lợi.

Ngày 16/10/2023 lực lượng chức năng phát hiện Thao ghi được 08 (T) cặp đề tương ứng với 08 (T2) người chơi với tổng số tiền đánh bạc là 3.187.000đ (*Ba triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Tại thời điểm đó, T chưa chuyển bảng lô đề và cũng chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền B.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu giữ, xác định được:

- Ngày 09/10/2023 T ghi được 19 (*Mười chín*) cặp đề tương đương với khoảng 12 đến 13 người chơi với số tiền 7.221.000đ (*Bảy triệu hai trăm hai mươi một nghìn đồng*), khách trúng thưởng 7.054.000đ (*Bảy triệu không trăm năm mươi tư nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 09/10/2023 là 14.266.000đ (*Mười bốn triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*), T được hưởng lợi số tiền 403.150đ (*bốn trăm linh ba nghìn một trăm năm mươi đồng*).

- Ngày 15/10/2023, T ghi được 23 (*Hai mươi ba*) cặp đề cho 15 người chơi với số tiền 8.983.000đ (*Tám triệu chín trăm tám mươi ba nghìn đồng*), khách trúng thưởng 6.830.000đ (*Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 15/10/2023 là 15.813.000đ (*Mười lăm triệu tám trăm mười ba nghìn đồng*). Thao hưởng lợi 506.810đ (*Năm trăm linh sáu nghìn tám trăm mười đồng*).

Người làm chứng Hoàng Q Nguyên khai vào ngày 16/10/2023 đã sử dụng điện thoại có lắp sim số 0982.878.458 để mua số đề gồm các số 080, 828 với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) bằng cách nhắn tin cho Nông Thị T vào số điện thoại 0382.047.426 nhưng chưa trả tiền và bị cáo cũng không nhắn tin trả lời.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSTP ngày 16/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Nông Thị T về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình đồng thời khai: trước khi bị bắt quả tang khoảng 1 tuần, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi đến đặt vấn đề với bị cáo làm thư ký đề để hưởng phần trăm, bị cáo đồng ý và bắt đầu nhận ghi số lô, số đề trái phép rồi chuyển cho người đàn ông qua tài khoản Zalo “T3”. Bị cáo đã nhận và chuyển số lô, số đề trái phép cho người đó 02 lần vào các ngày 09/10/2023 và 15/10/2023. Đối với số tiền bị thu giữ 1.810.000đ (*Một triệu tám trăm mười nghìn đồng*) là tiền bị cáo ghi số lô, số đề trái phép mà có.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế - xã hội của Nhà nước, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu và trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*”. Tuy nhiên, quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo là thương binh hạng 4/4, trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã đến Chi cục Thi hành án dân sự nộp tiền thu lợi bất chính. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nông Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” xử phạt bị cáo hình phạt tiền với mức hình phạt từ 55.000.000 đồng đến 65.000.000 đồng.

Về số tiền thu lợi bất chính, trong vụ án này bị cáo thu lợi số tiền 909.960đ (*Chín trăm linh chín nghìn chín trăm sáu mươi đồng*), xác nhận bị cáo đã tự nguyện đến chi cục Thi hành án dân sự nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu số tiền bị cáo phạm tội mà có; tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động là công cụ dùng để nhận và chuyển số lô, số đề.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai trái và tỏ thái độ ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, cụ thể như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét do Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố C lập ngày 16/10/2023, biên bản kiểm tra nội dung trong điện thoại và các vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 18 giờ 05 phút ngày 16/10/2023 tại tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đ Công an thành phố C bắt quả tang Nông Thị T có hành vi ghi số lô, số đề trái phép cho 08 (T2) người chơi với số tiền 3.187.000đ (*Ba triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Mở rộng điều tra xác định được:

- Ngày 09/10/2023 Nông Thị T đã nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 12 người chơi với tổng số tiền 7.221.000đ (*Bảy triệu hai trăm hai mươi một nghìn đồng*), khách trúng thưởng 7.054.000đ (*Bảy triệu không trăm năm mươi tư nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 14.266.000đ (*Mười bốn triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*), T được hưởng lợi số tiền 403.150đ (*bốn trăm linh ba nghìn một trăm năm mươi đồng*).

- Ngày 15/10/2023, T nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 15 người chơi với số tiền 8.983.000đ (*Tám triệu chín trăm tám mươi ba nghìn đồng*), khách trúng thưởng 6.830.000đ (*Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 15.813.000đ (*Mười lăm triệu tám trăm mười ba nghìn đồng*). Thao hưởng lợi 506.810đ (*Năm trăm linh sáu nghìn tám trăm mười đồng*).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ vụ lợi, cá cược được thua bằng tiền nhằm mục đích hưởng lợi bất chính đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế - hành chính của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc được quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên hoặc tổ chức 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế - xã hội của Nhà nước và cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bố của bị cáo là thương binh hạng 4/4; trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện đến Chi cục Thi hành án dân sự nộp tiền thu lợi bất chính nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: hành vi của bị cáo vào ngày 09/10/2023 và 15/10/2023 đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[4]. Hình phạt chính: căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy cần tịch thu số tiền bị cáo phạm tội mà có và tịch thu phát mại điện thoại di động bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Bị cáo thu lợi bất chính 909.960đ (*Chín trăm linh chín nghìn chín trăm sáu mươi đồng*), trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng nộp số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) nên trả lại cho bị cáo số tiền 90.040đ (*Chín mươi nghìn không trăm bốn mươi đồng*) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7]. Các nhận định khác:

Nông Thị T khai được nhận ghi số lô, số đề cho tài khoản Z “Nguyễn” và chuyển số lô, số đề cho người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “T3”, quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

Đối với Hoàng Quang N, ngày 16/10/2023 đã mua số lô, số đề với Nông Thị T với số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) bằng hình thức nhắn tin, tuy nhiên Nông Thị T chưa xác nhận “OK” nên hành vi vi của N không được coi là đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành xử lý là phù hợp.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### 1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nông Thị T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo Nông Thị Thao 55.000.000đ (*Năm mươi lăm triệu đồng*) để sung công quỹ nhà nước.

#### 2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và 1.310.000đ (*Một triệu ba trăm mười nghìn đồng*). Cơ quan Công an thành phố C đã chuyển số tiền trên vào tài khoản: 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo Ủy nhiệm chi số 08 ngày 01/4/2024.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen loại bàn phím bấm, số seri (theo quyết định chuyển vật chứng): 356107166405848, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6+, màu đen, số IMEI (theo Quyết định chuyển vật chứng): 3356472095730959, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 95 ngày 02 tháng 4 năm 2023.

Bị cáo thu lợi bất chính 909.960đ (*Chín trăm linh chín nghìn chín trăm sáu mươi đồng*), trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã đến Chi cục thi hành án



dân sự thành phố Cao Bằng nộp số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) theo biên lai số: 0001183 ngày 03/4/2024 nên trả lại cho bị cáo số tiền 90.040đ (*Chín mươi nghìn không trăm bốn mươi đồng*) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

### 3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Thị T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

### 4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hiền**